

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định; địa chỉ trụ sở: Thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Hồ Ngọc C, chức vụ: Phó chủ tịch UBND huyện P, tỉnh Bình Định (theo Giấy ủy quyền số 08/GUQ-UBND ngày 30-6-2020); vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định; Người đại diện ông Võ Đình S, Chủ tịch UBND, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ủy ban nhân dân xã M1, huyện P, tỉnh Bình Định; người đại diện ông Nguyễn Ngọc L1, Chủ tịch UBND, vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

- Hợp tác xã Vận tải cơ giới X huyện P, tỉnh Bình Định; người đại diện có ông Đặng Văn Q1, Giám đốc; vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

- Các ông, bà gồm: Ông Đặng Văn T1, sinh năm 1979; bà Thái Thị G, sinh năm 1986; bà Lê Thị P1, sinh năm 1956; ông Võ Tr, sinh năm 1952; bà Tô Thị S2, sinh năm 1940; Cùng địa chỉ: Thôn D1, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định; đều vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

- Các ông, bà gồm: Bà Hồ Thị T2, sinh năm 1965; bà Hồ Thị Ng, sinh năm 1976; bà Hồ Thị H2, sinh năm 1969; bà Hồ Thị V1, sinh năm 1973; bà Hồ Thị L2, sinh năm 1974; ông Hồ Xuân H1, sinh năm 1970; bà Hồ Thị A1, sinh năm 1959; Cùng địa chỉ: Thôn A, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; đều vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

4. *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị L; người đại diện theo ủy quyền là các ông Lê Văn Th, Hồ Xuân H1, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1.1] Bà Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00217 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Võ T3 đối với thửa đất 430 tờ bản đồ số 23, diện tích 121,5m² tại thôn D1, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định; yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00219 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Đặng Văn T1 (Nay là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00348 do Ủy ban nhân dân huyện P đã cấp cho bà Tô Thị S2 số CH00348 ngày 21-8-2012) đối với thửa đất số 428 tờ bản đồ số 23 diện tích 112,5m² tại thôn D1, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định; yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất cho bà L tại thửa số 224 (cũ) tờ bản đồ số 23 diện tích 90m² đất tại thôn D1, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định; yêu cầu hủy Quyết định 1275/QĐ-UBND ngày 03-6-2008 của Chủ tịch UBND huyện P, tỉnh Bình Định.

[1.2] Về nguồn gốc và quá trình sử dụng thửa đất 224 (cũ) tờ bản đồ số 23 tại thôn D1, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định được Người khởi kiện, người bị kiện và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày nội dung như sau:

Năm 1974, vợ chồng bà Nguyễn Thị L, ông Hồ Xuân T4 (chết) mua lô đất của bà Hồ Thị S3 và Hồ Thị S2 có chiều ngang 4,5m x 20m, diện tích 90m², thuộc một phần thửa đất 224 (cũ) tờ bản đồ số 23, tọa lạc tại D1, thị trấn B, huyện P, có tứ cận: Đông giáp đất ông Đỗ Công B1; Tây giáp đất ông Huỳnh H3, bà Võ Thị L3; Nam giáp đất bà B2; Bắc giáp đường đi Phú Ninh.

Toàn bộ thửa đất 90m² nêu trên đã được Nhà nước quản lý từ năm 1975. Năm 1981, Ủy ban nhân dân xã M1 đã sử dụng thửa đất (lúc này thửa 224 có diện tích 695m²) để làm Cửa hàng ăn uống. Năm 1994, Ủy ban nhân dân xã M1 thanh lý cho Hợp tác xã Vận tải X của huyện P để làm trạm xe khách. Ngày 17/5/2007, Hợp tác xã Vận tải X có Tờ trình số 17/TTr-HTX về việc trả lại đất cho Nhà nước.

Trong năm 2007, Ủy ban nhân dân huyện P xin chủ trương đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư đô thị và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định phê duyệt theo Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 03/7/2007 “*về việc thu hồi và giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện P để xây dựng khu dân cư tại thị trấn B*”

Hội đồng bán đấu giá huyện P phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn B tổ chức bán đấu giá công khai, trong đó thửa đất số 224 (cũ) diện tích 695m² tờ bản đồ số 23 được phân làm 03 lô, ông Đặng Văn T1 đấu giá trúng lô số 01 (thửa đất số 428), ông Võ T3 đấu giá trúng lô số 03 (thửa đất số 430).

Ngày 30/11/2009, Ủy ban nhân dân huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00219 cho ông Đặng Văn T1 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00217 cho ông Võ T3.

Năm 2012, ông T1 chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Tô Thị S2. Ngày 21/8/2012, Ủy ban nhân dân huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00348 cho bà Tô Thị S2.

Bà Nguyễn Thị L cho rằng thửa đất mà Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Võ T3, bà Tô Thị S2 có một phần nằm trong diện tích 90m² đất thửa 224 (cũ) mà Bà đã mua từ năm 1974 nêu trên, nên làm Đơn khởi kiện đề nghị Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Võ T3, bà Tô Thị S2 và công nhận quyền sử dụng đất cho Bà.

[2] Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2013/HC-ST ngày 27/8/2013, Tòa án nhân dân huyện P tỉnh Bình Định quyết định:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00217 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Võ T3. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00219 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Đặng Văn T1 (Nay là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00348 do Ủy ban nhân dân huyện P đã cấp cho bà Tô Thị S2) và yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất cho bà L tại thửa số 224 (cũ) tờ bản đồ số 23 diện tích 90m² đất tại thôn D1, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định.

Ngày 03/9/2013, bà Nguyễn Thị L có Đơn kháng cáo không đồng ý đối với quyết định của Bản án sơ thẩm nêu trên.

[3] Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 18/2013/HC-PT ngày 30/10/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định quyết định:

Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2013/HC-ST ngày 27/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện P và đình chỉ giải quyết vụ án về việc khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai giữa người khởi kiện là bà Nguyễn Thị L và người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện P, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Võ T3, bà Tô Thị S2.

[4] Ngày 26/6/2019, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 36/2019/KN-HC. Tại Quyết định Giám đốc thẩm số 03/2020/HC-GĐT ngày 10/3/2020 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm, hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2013/HC-ST ngày 27/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện P tỉnh Bình Định và hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 18/2013/HC-PT ngày 30/10/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định để xét xử sơ thẩm lại theo quy định của pháp luật.

[5] Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 31/2020/HC-ST ngày 21-8-2020 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00217 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Võ T3. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00219 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Đặng Văn T1 (Nay là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00348 do Ủy ban nhân dân huyện P đã cấp cho bà Tô Thị S2) và yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất cho bà L tại thửa số 224 (cũ) tờ bản đồ số 23 diện tích 90m² đất tại thôn D1, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định.

Bác yêu cầu hủy Quyết định 1275/QĐ-UBND ngày 03/6/2008 của Chủ tịch UBND huyện P.

[6] Kháng cáo: Ngày 24-8-2020 Bà Nguyễn Thị L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

[7] Tại phiên tòa phúc thẩm: Người kháng cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị L, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1] Năm 1974, vợ chồng bà Nguyễn Thị L, ông Hồ Xuân T4 có nhận chuyển nhượng 90m² đất thuộc một phần thửa đất số 224 (cũ), (thửa 224 cũ có diện tích 695m²) tờ bản đồ số 23 tại thôn D2, xã M1 (nay là thôn D1, thị trấn B) huyện P, tỉnh Bình Định. Từ sau năm 1975, thửa đất nêu trên do nhiều Cơ quan đơn vị khác nhau quản lý, cụ thể là Ủy ban nhân dân xã M1, huyện P sau đó là Hợp tác xã mua bán xã M1. Năm 1994, Hợp tác xã M1 giải thể, Ủy ban nhân dân xã M1 bán thanh lý cửa hàng cho Hợp tác xã vận tải X, huyện P quản lý, sử dụng và đã đăng ký quyền sử dụng đất trong Sổ mục kê với diện tích 695m², loại đất xây dựng.

[2] Năm 2007, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 03/7/2007 về việc thu hồi đất và giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện P để xây dựng khu dân cư tại thị trấn B, trong diện tích đất thu hồi có thửa đất số 224 nêu trên, khi đấu giá thửa đất số 224 được phân làm 03 lô (từ lô số 01 đến lô số 03), ông Đặng Văn T1 đấu giá trúng lô số 01 (thửa 428), ông Võ T3 đấu giá trúng lô số 03 (thửa số 430). Ngày 30/11/2009, Ủy ban nhân dân huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00219 cho ông Đặng Văn T1 với diện tích 112,5m² thửa đất số 428 (lô 01), tờ bản đồ số 23; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00217 cho ông Võ T3 với diện tích 121,5m² thửa đất số 428 (lô 03), tờ bản đồ số 23. Tháng 4 năm 2012, ông T1 chuyển nhượng lô đất tại thửa số 428 nêu trên cho bà Tô Thị S2. Ngày 21/8/2012, Ủy ban nhân dân huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00348 cho bà Tô Thị S2.

[3] Bà Nguyễn Thị L cho rằng hai thửa đất Ủy ban nhân dân huyện P đã cấp quyền sử dụng cho ông T1 và ông T3 bao gồm cả phần diện tích 90m² mà gia đình bà đã mua từ năm 1974 đã xâm phạm quyền lợi hợp pháp của mình. Tuy nhiên phần diện tích đất 90m² nêu trên bà L đã không còn quản lý sử dụng từ năm 1975; thửa đất này đã được nhà nước quản lý, giao cho người khác sử

dụng làm đất ở trong quá trình thực hiện các chính sách pháp luật về đất đai trước 15/10/1993. Vào thời điểm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất áp dụng theo Luật đất đai 2003 nên theo quy định tại Điều 10 Luật đất đai 2003 và khoản 1 Điều 4 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004; nay là khoản 5 Điều 26 Luật đất đai 2013 thì việc đòi lại đất của bà Nguyễn Thị L không được pháp luật thừa nhận. Quyết định giải quyết khiếu nại 1275/QĐ-UBND ngày 03/6/2008 của Chủ tịch UBND huyện P không chấp nhận việc đòi lại đất là có cơ sở.

[4] Từ những căn cứ nói trên, xét thấy Bản án hành chính sơ thẩm xử không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của bà L là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm không có chứng cứ gì mới làm thay đổi nội dung vụ án nên không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Kháng cáo của Người khởi kiện không được chấp nhận, người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm, tuy nhiên bà L thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp theo Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật Tổ tụng hành chính;

1. Bác kháng cáo của bà Nguyễn Thị L và giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 31/2020/HC- ST ngày 21 tháng 08 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

2. Án phí hành chính phúc thẩm bà Nguyễn Thị L được miễn nộp:

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THA dân sự tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu: HSPA, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long